



**UBND XÃ THANH NỮA
TRƯỜNG THCS THANH NỮA**

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS XÃ THANH NỮA
GIAI ĐOẠN 2025-2023 TẦM NHÌN 2035**

UBND XÃ THANH NỮA
TRƯỜNG THCS THANH NỮA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 35 /KH -THCSTN

Điện Biên, ngày 9 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS XÃ THANH NỮA
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030 TẦM NHÌN 2035

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật giáo dục số 43/2019/QH14;

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia của Bộ GD&ĐT đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 về chuẩn Hiệu trưởng đối với cơ sở giáo dục phổ thông;

Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ trưởng BGDDĐT về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nưa; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2025-2030 của xã Thanh Nưa.

Căn cứ kết quả đạt được trong giai đoạn 2020-2025 và lộ trình giai đoạn 2025-2030. Trường THCS xã Thanh Nưa xây dựng kế hoạch phát triển giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035 như sau:

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường THCS Thanh Nưa nằm trên địa bàn xã Thanh Nưa làm nhiệm vụ giáo dục THCS trên địa bàn xã Thanh Nưa. Trường THCS đang đi trên chặng đường đầy thử thách, khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Mặc dù hiện nay cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, nhưng về cơ bản vẫn bảo đảm cho hoạt động dạy học. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh trên địa bàn xã Thanh Nưa.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Thanh Nưa là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị ban hành ngày 22/8/2025 về việc đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, xác định giáo dục là "nhân tố quyết định vận mệnh dân tộc", đặt mục tiêu đến 2030 nâng chất lượng giáo dục lên tiên tiến khu vực và đến 2045 vào nhóm đầu thế giới, tập trung đổi mới tư duy, chính sách.

1. Điểm mạnh

Chi ủy, Ban Giám hiệu nhà trường là một tập thể đoàn kết, có sự thống nhất cao trong chủ trương và hành động có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả. Nhiệt tình, năng động, làm việc đúng quy chế và có kế hoạch, phương pháp làm việc khoa học, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, trường học, quan tâm đến đời sống cán bộ công nhân viên.

Dự báo được tình hình có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế, kiên quyết và nghiêm túc trong công tác. Biết phát huy dân chủ trong trường học. Được sự tin nhiệm và tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường. Quan tâm chăm sóc đến đời sống CB-GV-CNV.

Trường có tổ chức Chi bộ Đảng gồm 22 đảng viên. Chi bộ nhà trường giữ vai trò lãnh đạo trong toàn bộ hoạt động của nhà trường nhiều năm liền đạt Hoàn thành

xuất sắc nhiệm vụ. Các tổ chức khác như: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Ban Đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tích cực. Sự phối hợp công tác của các đoàn thể với chính quyền có tính thống nhất cao giúp nhà trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nhà trường có đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh. Số lượng giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn, trên chuẩn chiếm tỷ lệ 100%, tỉ lệ giáo viên dạy giỏi cấp trường 23 đ/c, Cấp huyện 11 đ/c, Cấp tỉnh 4 đ/c. Số CB, GV xếp hạng I: 0 đ/c; Hạng II : 23, GV xếp hạng III: 3 đ/c; Số GV hoàn thành bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp 24/24 đ/c. Số cán bộ giáo viên thường xuyên được tham gia làm cốt cán cấp huyện, cấp tỉnh là 4 đ/c.

Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, ham học hỏi, thường xuyên trao đổi kinh nghiệm để nâng trình độ chuyên môn. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Đa số tận tâm với công việc, tận tụy vì học trò. Nhiệt tình, gắn bó và mong muốn nhà trường ngày càng phát triển.

Đối với học sinh được tuyển chọn theo hình thức xét tuyển, phạm vi trên địa bàn xã Thanh Nưa và một số vùng phụ cận, trình độ đầu vào của học sinh khá tốt. Đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô. Ham học hỏi, năng động, tích cực, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa, tham quan..... Đa số được gia đình quan tâm, chăm lo đến việc học. Có ý thức kế thừa truyền thống của các thế hệ đi trước.

Tổ chức dạy học: Thực hiện chương trình, kiểm tra đánh giá theo đúng quy chế và tiến độ. Kết quả học tập của học sinh rất khả quan, trên 50% học sinh đạt khá – giỏi. Học sinh tham gia thi học sinh giỏi đạt kết quả tương đối cao. Các tổ bộ môn hoạt động đều tay nhất là các môn GD CD, KHTN, Văn, KHXH.

Cơ sở vật chất, thiết bị: Trường lớp đảm bảo cơ sở vật chất cho công tác dạy và học , phòng học đạt chuẩn, thông thoáng. Trang thiết bị được đầu tư đầy đủ, có các phòng chức năng KHTN, Tin, Lý, Tiếng Anh phục vụ cho công tác thực hành.

Về XHHGD: Nhà trường tích cực làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, tạo điều kiện 3 đủ cho học sinh đến trường.

Trong 5 năm qua nhà trường giữ vững và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ III

Nhiều năm liền đạt tập thể lao động xuất sắc, được UBND tỉnh tặng bằng khen, cờ thi đua, năm học 2019-2020 được Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen. Chi bộ luôn đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được huyện Ủy huyện Điện Biên tặng giấy khen 5 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tỉnh Ủy Điện Biên tặng giấy khen 5 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Điểm hạn chế

Trường THCS Thanh Nưa phụ trách công tác giáo dục cấp THCS của 2 xã Thanh Nưa và Hua Thanh (cũ) nhân dân chủ yếu là làm nông nghiệp, tỷ lệ hộ nghèo và cận cao; Phong tục tập quán sinh hoạt của người dân còn mang đậm bản sắc dân tộc; Trình độ dân trí không đồng đều, việc tiếp thu những đổi mới của một số hộ gia đình còn hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

Một số học sinh phương pháp học tập chưa tốt, chưa tự giác trong học tập, ý thức tự học còn hạn chế, thụ động trong học tập và hoạt động phong trào. Một số ít học sinh gia đình có hoàn cảnh khó khăn ít quan tâm đến con em mình. Một số bậc phụ huynh chưa phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh. Vẫn còn học sinh đi học chưa chuyên cần, còn học sinh có biểu hiện chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường.

Một số giáo viên còn chưa thực sự nhiệt huyết với công việc chậm áp dụng các hình thức đổi mới hoạt động chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

Về CSVC: Khuôn viên hẹp, chưa có nơi luyện tập cho HS, chưa đủ phòng để sắp xếp phòng học bộ môn (thiếu phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật....)

3. Thời cơ

Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, đặc biệt sự quan tâm phối kết hợp của các bậc cha mẹ học sinh.

Nhà trường luôn quan tâm việc nâng cao trình độ cho giáo viên, nhân viên. Những năm qua nhà trường đã tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập, tập

huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đây là nguồn nhân lực quan trọng để tham gia đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Dur luận xã hội đồng tình với quan điểm của nhà trường trong việc xây dựng phong trào “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”. Sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội không những nâng cao hiệu quả giáo dục mà còn thúc đẩy khả năng hợp tác, cải thiện mạnh mẽ văn hóa ứng xử, giao tiếp trong nhà trường.

4. Thách thức

Với việc đổi mới nội dung sách giáo khoa đi đôi với việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo xu thế phát triển trí tuệ phù hợp với năng lực học sinh; nhu ngày càng cao về chất lượng giáo dục đáp ứng sự phát triển của xã hội và cha mẹ học sinh trong thời kỳ mới trong khi cơ sở vật chất trang thiết bị nhà trường chưa đáp ứng nhu cầu theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong công tác quản lý, giảng dạy và làm việc. Việc ứng dụng thành thạo CNTT, khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giảng dạy, sự sáng tạo của đội ngũ cần phải đáp ứng nhu cầu đổi mới trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

Quy mô phát triển kinh tế, dân số địa phương trong những năm tới thuộc vùng tuyển sinh của nhà trường sẽ là áp lực về số học sinh vào trường trong tương lai gần. Vì vậy cần có hướng tham mưu tốt với các cấp, các ngành để phát triển cơ sở vật chất phù hợp với quy mô phát triển.

Sự bùng nổ của công nghệ thông tin cũng có mặt trái của nó đó là các trò chơi game online, phim ảnh, tệ nạn xã hội làm cho một bộ phận học sinh bị ảnh hưởng nặng nề về mặt chuyên cần, học tập và sức khỏe. Tác động này làm giảm ý chí phấn đấu của học sinh.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

Tiếp tục xây dựng kỷ cương, nề nếp, văn hóa nhà trường theo hướng: *“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”*.

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong chương trình giáo dục phổ thông 2018, Nâng cao chất lượng giáo dục đặc biệt là công tác mũi nhọn học sinh giỏi các cấp.

Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của nhà trường; tham mưu xây dựng bổ sung phòng học, mở rộng diện tích phù hợp với quy mô phát triển của nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý.

Tiếp tục củng cố và xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý và giáo dục học sinh;

Thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường hàng năm để từ đó định hướng khắc phục tồn tại, yếu kém mà nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

Đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục Duy trì tốt đạt chuẩn phổ cập GD THCS cấp độ III. Xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ II.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tầm nhìn

Đến năm 2035 trở thành một ngôi trường chất lượng tốt, đào tạo ra những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, có kỹ năng sống tốt, đáp ứng cho việc tiếp tục học lên cao; là nơi học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên, học sinh luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc, thành đạt và hạnh phúc.

2. Sứ mệnh

Xây dựng được môi trường học tập, rèn luyện thân thiện, nề nếp, kỷ cương, chất lượng nhân văn, đội ngũ tâm sâu, giàu đức, đủ tài để mỗi cán bộ, giáo viên,

nhân viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo, tiềm lực của mình.

Xây dựng một văn hóa giáo dục hiện đại mang đậm bản sắc dân tộc, với cách giao tiếp, truyền đạt mới mẻ là thành phần tiên phong cho sự nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

Xây dựng và khẳng định niềm tin đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương bằng hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tình yêu quê hương đất nước,
- Lòng tự trọng và khát vọng vươn lên,
- Tinh thần đoàn kết và sự hợp tác, chia sẻ,
- Tính trung thực và tinh thần trách nhiệm,
- Tính tự chủ, sáng tạo để phát triển.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Thực hiện chương trình GDPT tổng thể 2018 thông suốt, hiệu quả.

1.2 Các mục tiêu cụ thể:

- Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, KĐCL mức độ 3, Thư viện đạt chuẩn mức độ 2, PCGD THCS mức độ 3, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn xã Thanh Nưa.

Thực hiện mục tiêu chương trình GDPT tổng thể 2018, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm

hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước.

Học sinh có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.

2. Chỉ tiêu

2.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.*

100 % cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, trong đó;

Ban giám hiệu được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức hoàn thành ở mức Tốt.

Có ít nhất 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; 100% giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học được triển khai ở các cấp.

Nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

<i>Năm học</i>	<i>Số lớp</i>	<i>Số CBQL</i>	<i>Số GV</i>	<i>Số NV</i>	<i>Tổng số</i>
2025-2026	12	2	24	1	27
2026-2027	12	2	25	5	32
2027-2028	12	2	25	5	32
2028-2029	12	2	25	5	32
2029-2030	12	2	25	5	32

2.2. Học sinh

- Quy mô:

Năm học	Tổng số lớp	Tổng số HS	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
			Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp
2025-2026	12	437	120	3	108	3	121	3	88	3
2026-2027	12	468	119	3	120	3	108	3	121	3
2027-2028	12	451	104	3	119	3	120	3	108	3
2028-2029	12	431	88	3	104	3	119	3	120	3
2029-2030	11	385	74	3	88	3	104	3	119	3

Phát triển lớp học: Từ năm 2025 đến năm 2030: Không

Học sinh: Từ 437 học sinh năm 2025 đến 385 học sinh năm 2030 và gần 500 học sinh năm 2035.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

- Chất lượng giáo dục

Kết quả học tập:

Số học sinh xếp loại hoàn thành tốt đạt từ 10% trở lên;

Số học sinh xếp loại hoàn thành từ 87 % trở lên;

Số học sinh xếp loại chưa hoàn thành không quá 3%;

Thi học sinh giỏi các cấp trên 50% học sinh dự thi đạt giải;

Kết quả phẩm chất:

Số học sinh xếp loại hoàn thành tốt từ 92% trở lên;

Số học sinh xếp loại đạt 8%;

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1% học sinh lưu ban không quá 2 %

Tỷ lệ TN THCS đạt 98 % trở lên.

Tỷ lệ học sinh chuyển lớp sau thi lại đạt 98, 5 % trở lên

2.3. Cơ sở vật chất.

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định.

Thư viện, thiết bị có đầy đủ các được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành có đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Sử dụng và bảo quản tốt các đồ dùng, trang thiết bị trong trường, có kế hoạch sửa chữa các đồ dùng, thiết bị, bị hư hỏng còn sử dụng được.

Tham mưu bổ sung mua sắm trang thiết bị phòng chức năng, mua sắm các trang thiết bị dạy và học, bảo quản, tôn tạo cơ sở vật chất, sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học. Tiếp tục cải tạo cảnh quan môi trường đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện.

Trang bị cho thư viện máy vi tính các phương tiện nghe nhìn, máy quạt điện, máy photocopy... nhằm tạo thuận lợi cho công việc quản lý tài sản, vốn sách báo, tài liệu và điều kiện phục vụ bạn đọc.

* Thư viện

Đảm bảo diện tích tối thiểu là 52 m² để làm phòng đọc, có đủ điều kiện cho thư viện hoạt động cho giáo viên tối thiểu 20 chỗ ngồi, phòng đọc cho học sinh tối thiểu 25 chỗ ngồi, nơi làm việc của cán bộ làm công tác thư viện và nơi để sách, kết nối mạng Internet để khai thác dữ liệu.

Có giá, tủ chuyên dùng trong thư viện để đựng sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa; bố trí đủ bàn ghế, ánh sáng cho phòng đọc và cho cán bộ làm công tác thư viện làm việc; có tủ hoặc hộp mục lục, sổ mục lục, bảng để giới thiệu sách với bạn đọc.

Hàng năm, thư viện phải lập chương trình hoạt động, kế hoạch đầu tư, củng cố và phát triển, thực hiện kế hoạch đặt mua sách với các cơ quan, đơn vị cung ứng ấn

phẩm trong ngành hoặc ngoài ngành theo đúng thời gian quy định và được lãnh đạo nhà trường xét duyệt.

Hàng năm, thư viện phải đảm bảo chỉ tiêu phần trăm (%) theo tỷ lệ giáo viên và học sinh thường xuyên sử dụng sách, báo của thư viện (100% giáo viên và 70% học sinh trở lên). Phần đầu năm sau đạt tỷ lệ cao hơn năm trước.

Huy động các nguồn quỹ ngoài ngân sách cấp để bổ sung sách, báo và gây dựng thư viện.

Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản tham khảo.

3. Phương châm hành động.

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; 100% CBGVNV có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; 100% GV có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề nghị, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV cốt cán, cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục.

Tham mưu với các cấp lãnh đạo huy động nguồn Ngân sách nhà nước cũng như vận động tài trợ để từng bước xây dựng CSVC đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng Lan và Internet.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Đảng ủy, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài.

Tham mưu với UBND xã, thoả thuận thống nhất với Ban đại diện CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường.

Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho PHHS tham gia BHYT, BHTT cho học sinh

Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

6. Xây dựng thương hiệu.

Khai thác có hiệu quả trang website của trường, cung cấp các thông tin về các hoạt động giáo dục của trường trên các phương tiện truyền thông.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội với nhà trường với đội ngũ CBGV, NV.

Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc góp phần xây dựng củng cố thương hiệu nhà trường.

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường phải được báo cáo thông qua cấp Ủy Đảng, chính quyền, địa phương, các cấp quản lý giáo dục trực tiếp.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, phụ huynh học sinh, học sinh và nhân dân địa phương.

2. Tổ chức thực hiện.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2026: Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào tháng 11 năm 2023.

Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu duy trì đơn vị tập thể lao động xuất sắc.

Giai đoạn 3: Từ năm 2030 đến năm 2035: Phấn đấu đạt KĐCL mức độ 3; Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Thư viện đạt chuẩn mức độ 2

4. Phân công nhiệm vụ

4.1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng tâm nhìn, sứ mạng, các giá trị của nhà trường hướng tới sự phát triển toàn diện của mỗi học sinh và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường.

Xác định được các mục tiêu ưu tiên để thiết kế và triển khai kế hoạch phù hợp với tầm nhìn chiến lược và các chương trình hành động nhằm thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch từng năm học.

4.2. Đối với phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

Tham mưu việc phân công nhiệm vụ hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học của các thành viên. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên

Thực hiện kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chung của nhà trường.

Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

4.5. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp với nhà trường, giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị trong chiến lược đã vạch ra.

Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp về tinh thần và vật chất, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

4.7. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND xã

Đề nghị hỗ trợ nguồn kinh phí hàng năm để tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, bổ sung cho nhà trường.

Phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi cho trường, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược nhất là việc xây dựng 1 nhà 2 tầng 8 phòng học và bộ môn

2. Đối với sở Giáo dục

Quan tâm đến nhà trường trong việc nâng cao chất lượng cho đội ngũ.

Quan tâm tạo điều kiện về kinh phí, huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- UBND xã Thanh Nưa;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hằng

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO

PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI XÃ THANH NƯA

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRƯỞNG PHÒNG



Đặng Thị Ngọc Hà